

Bản án số: 265/2024/HS-ST
Ngày: 27 – 12 – 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Bà Thái Thục Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 317/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 495/2024/QĐXXST-HS, ngày 29/11/2024, đối với bị cáo:

Hoàng Thị Diễm Q, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1997, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1171/2 Đường BTH, Phường S, Quận MM, Thành phố HCM; chỗ ở: phòng B3, nhà trọ 62A ADV, Phường MS, Quận T, Thành phố HCM); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1 và bà Nguyễn Thị Minh N1; chung sống như vợ chồng với Trần Nhật K1 (sinh năm: 1997) và có 01 (một) con chung (sinh năm: 2016), hai bên đã ly thân từ năm 2018 đến nay.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự : Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 21/8/2016, Công an Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua xác minh, hiện Công an Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh không còn lưu trữ hồ sơ.

+ Tại Quyết định số 650/QĐ-TA ngày 04/12/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng; đến ngày 15/12/2021 chấp hành xong.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2024 đến nay. (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Võ Minh L1, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Ấp 1, xã LĐĐA, huyện ĐH, tỉnh BL. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Không. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ, ngày 06/3/2024, Công an Phường 16, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính phòng số B3, nhà trọ số 62A ADV, Phường MS, Quận T, Thành phố HCM. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng có 03 người gồm: Hoàng Thị Diễm Q là người thuê phòng trọ; Võ Minh L1 và Nguyễn Văn L2 (đều là bạn của Q). Qua kiểm tra, Q tự lấy từ trong kệ tủ ngoài phòng khách 01 hộp nhựa đựng 04 gói nylon chứa tinh thể không màu giao nộp cho Công an (Q khai nhận đó là ma túy tổng hợp của Quỳnh dùng để bán cho người nghiện). Ngoài ra, Công an Phường 16, Quận 8 còn thu giữ của Quỳnh 02 điện thoại di động, 01 cân điện tử, 02 hộp quẹt gas, 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy và số tiền 100.000 đồng. Sau đó, Công an Phường 16, Quận 8 phối hợp với Công an Quận 8 tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, dẫn giải Q đưa về trụ sở Công an Phường 16, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời L2, L1 cùng theo về trụ sở để làm rõ.

Cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 phối hợp với Công an Phường 16, Quận 8 thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại phòng số B3, nhà trọ số 62A ADV, Phường MS, Quận T, Thành phố HCM (là chỗ ở của Hoàng Thị Diễm Q). Qua khám xét, Công an không phát hiện, thu giữ gì.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị Diễm Q khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên Quỳnh đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nhằm thu lợi bất chính. Để thực hiện ý định trên, Quỳnh đã liên hệ với một người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch) và đã mua ma túy của Tuấn được 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng (không nhớ rõ thời gian), Q sử dụng số điện thoại số 0932098471 để liên hệ qua số điện thoại 0937240718 của Tuấn để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau đó, Tuấn mang đến trước phòng trọ của Q để giao ma túy cho Q. Sau khi mua được ma túy, Q bỏ vào trong 01 hộp nhựa màu đen, cất giấu trong ngăn kéo bàn trang điểm ở phòng khách để khi có người hỏi mua sẽ bán với giá 700.000 đồng, thu lời 200.000 đồng, nhưng chưa bán được.

Lần thứ hai: Cách ngày bị bắt khoảng 02 tuần (không nhớ rõ thời gian), Q cũng sử dụng số điện thoại trên để liên hệ với Tuấn, hỏi mua ma túy đá với số tiền 800.000 đồng. Sau đó, Tuấn cũng mang ma túy đến trước phòng trọ của Q để giao cho Q 02 gói ma túy đá (01 gói lớn và 01 gói nhỏ). Sau khi mua được ma túy, Q lấy gói lớn phân ra thêm thành 01 gói nhỏ để dự định khi có người hỏi mua thì Q sẽ lấy bán với số tiền 400.000 đồng/gói ma túy. Nếu bán hết 03 gói ma túy trên, Q sẽ thu lợi được số tiền 400.000 đồng, nhưng chưa bán được. Q cất giấu 03 gói ma túy trên cùng 01 gói ma túy Q mua trước đó trong hộp nhựa màu đen để trong ngăn kéo bàn trang điểm ở phòng khách.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 05/3/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy tổng hợp nên Q đã làm ra 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy, Q lấy ma túy tổng hợp đã mua trước đó (Q không nhớ rõ gói nào trong 04 gói ma túy kể trên) bỏ vào bình dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng một mình tại phòng trọ của Q. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đang ở tại phòng trọ thì Nguyễn Văn L2 (là bạn của Q) đến chơi. L2 nhìn

thấy bình dụng cụ sử dụng ma túy Q đã dùng trước đó chưa hết còn để trên sàn nhà, nên L2 nói Q cho L2 sử dụng ma túy và sẽ phụ trả tiền sử dụng ma túy cho Q 100.000 đồng thì Q đồng ý. Sau đó, L2 sử dụng được khoảng 2 đến 3 hơi và L2 đưa cho Q số tiền 100.000 đồng rồi ngồi chơi game. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Minh L1 (là bạn của Q) đến phòng trọ của Q chơi. L1 thấy trong bình dụng cụ sử dụng ma túy vẫn còn ma túy nên đã tự lấy sử dụng hết số ma túy còn lại, do L1 là bạn bè và thường mua đồ ăn cho Q ăn, nên việc L1 sử dụng ma túy của Q thì Q không thu tiền. Khi L1 sử dụng hết số ma túy còn lại trong bình, Q đã rửa sạch và cất giấu bình dụng cụ sử dụng ma túy trên vào nhà vệ sinh.

Đến khoảng 03 giờ, ngày 06/3/2024, khi Q cùng với L2 và L1 đang ở trong phòng trọ thì có Công an Phường 16, Quận 8 đến kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên. Q và L2 cùng khai nhận: L2 trả tiền 100.000 đồng cho Q để được sử dụng ma túy, chứ không phải mua số ma túy trong bình của Q. Sau khi L2 đã sử dụng ma túy thì số ma túy còn lại trong bình vẫn là của Q và Q đồng ý cho L1 sử dụng. L2 và L1 trước đó không quen biết nhau và đây là lần đầu tiên cả hai sử dụng ma túy tại phòng trọ của Q.

Căn phòng số B3, nhà trọ số 62A ADV, Phường MS, Quận T, Thành phố HCM do Q thuê để ở một mình, với giá 2.300.000 đồng/tháng, đặt cọc số tiền 1.000.000 đồng; khi thuê phòng thì Q có làm hợp đồng thuê nhà. Đây là lần đầu tiên, L2 và L1 sử dụng ma túy tại phòng số B3, nhà trọ số 62A ADV, Phường MS, Quận T, Thành phố HCM như toàn bộ sự việc nêu trên.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy có trong nước tiểu đối với Hoàng Thị Diễm Q, Nguyễn Văn L2 và Võ Minh L1, kết quả: tất cả đều dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định ma túy số 3234/KL-KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

Tinh thể không màu trong 04 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Thị Diễm Q và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 (Ký hiệu mẫu m). Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,4536g (sáu phẩy bốn năm ba sáu gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số 991/24, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Hoàng Thị Diễm Q, Nguyễn Viết Anh, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí;

- 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Thị Diễm Q và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 bên trong có 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy (bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa), thu giữ của Hoàng Thị Diễm Q (dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy).

- 01 hộp nhựa màu đen, 01 cân điện tử, 02 hộp quẹt;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0934024718, màu vàng, số IMEI1: 352854110434630, IMEI2: 352854110302266 của Hoàng Thị Diễm Q (không dùng vào việc phạm tội);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số 0932098471, màu xanh đen, số IMEI1: 352141/10/048059/5, IMEI2: 352142/10/048059/3 của Hoàng Thị Diễm Q (dùng liên lạc mua bán ma túy);

- Số tiền 100.000 đồng.

Đối với người thanh niên tên Tuấn bán ma túy cho Q, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch; nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Văn L2 và Võ Minh L1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Công an Phường 16, Quận 8 xử lý theo quy định. Riêng đối với L2 có xin Q hút 2-3 hơi ma túy thì nghỉ và có trả số tiền 100.000 đồng cho Q và số ma túy còn lại trong bình là của Q, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý L2 về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với ông Trần Thanh Thạch (chủ nhà trọ số 62A An Dương Vương, Phường 16, Quận 8) do không biết và không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

* Bản cáo trạng số 218/CT-VKS-Q8 ngày 26/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Diễm Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i Khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Thị Diễm Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i Khoản 2 và Khoản 5 Điều 251; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Hoàng Thị Diễm Q:

+ Mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

+ Mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo (do mức phạt tiền lớn và khó thi hành).

Tổng hợp hình phạt tù chung, buộc bị cáo Q phải chấp hành là từ 16 năm tù đến 18 năm tù.

- Về vật chứng và số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: Xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

* Bị cáo Hoàng Thị Diễm Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và thống nhất với nội dung Cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, không bào chữa; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị Diễm Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Cụ thể là vào ngày 06/3/2024, tại phòng số B3, Nhà trọ số 62A An Dương Vương, Phường 16, Quận 8, bị cáo Hoàng Thị Diễm Q đã có hành vi cất giấu 6,4536g (sáu phẩy bốn năm ba sáu gam) ma túy loại Methamphetamine để bán cho người nghiện thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Thị Diễm Q đã cung cấp địa điểm, dụng cụ và ma túy cho Nguyễn Văn L2 và Võ Minh L1 sử dụng trái phép chất ma túy cũng tại phòng trọ nêu trên.

Xét lời khai nhận của bị cáo Hoàng Thị Diễm Q phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Do đó, với các hành vi phạm tội mà bị cáo Hoàng Thị Diễm Q đã thực hiện như nêu trên và với khối lượng chất ma túy bị thu giữ mà bị cáo dùng để bán; có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Thị Diễm Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 và điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Bị cáo có quá trình nhân thân không tốt, nhưng không chịu quyết tâm sửa chữa sai phạm, không chịu tu dưỡng và rèn luyện phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội; ngược lại vẫn tiếp tục thực hành vi phạm tội với lỗi cố ý, qua đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha ruột của bị cáo là thương binh loại A, hạng I/8. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Ngoài ra, trong lần xét xử này, bị cáo Hoàng Thị Diễm Q phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với từng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[6] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị Diễm Q cần phải xét xử nghiêm minh, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, để bị cáo nhận thức được một cách toàn diện, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội. Qua đó, tiếp tục phát huy tác dụng của hình phạt; cũng như nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[7] Bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Hoàng Thị Diễm Q là có cơ sở pháp luật.

[8] Về ý kiến của bị cáo Hoàng Thị Diễm Q về việc đề nghị được giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy, bị cáo Hoàng Thị Diễm Q phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy, do mức phạt tiền khởi điểm mà điều luật quy định rất lớn so với hoàn cảnh kinh tế thực tế của bị cáo, nên bị cáo khó có khả năng thi hành; vì vậy, miễn cho bị cáo).

[10] Về vật chứng:

+ 01 gói niêm phong ghi số 991/24, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Hoàng Thị Diễm Q, Nguyễn Viết Anh, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành và hiện không còn giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Thị Diễm Q và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 bên trong có 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy (bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống nhựa), thu giữ của Hoàng Thị Diễm Q (dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy): Đây là dụng cụ dùng vào việc phạm tội và có liên quan đến vụ án, hiện không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 hộp nhựa màu đen; 02 hộp quẹt: Đây là các dụng cụ dùng vào việc phạm tội và có liên quan đến vụ án, hiện không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số 0932098471, màu xanh đen, số IMEI1: 352141/10/048059/5, IMEI2: 352142/10/048059/3 của bị cáo Hoàng Thị Diễm Q dùng liên lạc mua bán ma túy và có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 cân điện tử là công cụ dùng vào việc phạm tội và hiện có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Số tiền 100.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có, vì có giá trị sử dụng; nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0934024718, màu vàng, số IMEI1: 352854110434630, IMEI2: 352854110302266 của bị cáo Hoàng Thị Diễm Q và không dùng vào việc phạm tội; nên trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với ông Trần Thanh Thạch (chủ nhà trọ số 62A An Dương Vương, Phường 16, Quận 8) do không biết và không có liên quan đến vụ án; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với người thanh niên tên Tuấn (đã bán ma túy cho bị cáo Q), do chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ pháp lý để xử lý trong cùng vụ án này và vẫn đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với Nguyễn Văn L2 và Võ Minh L1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Công an Phường 16, Quận 8 xử lý theo quy định. Riêng đối với Nguyễn Văn L2 có xin Q hút 2-3 hơi ma túy thì nghỉ và có trả số tiền 100.000

đồng cho Q và số ma túy còn lại trong bình là của Q, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý L2 về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i Khoản 2 Điều 251; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Diễm Q 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Thị Diễm Q phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 (hai) tội danh là 15 (mười lăm) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2024.

- Về hình phạt bổ sung:

+ Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Hoàng Thị Diễm Q nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

+ Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Miễn cho bị cáo Hoàng Thị Diễm Q.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi số 991/24, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Hoàng Thị Diễm Q, Nguyễn Việt Anh, hình dấu Công an Phường 16, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí; 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng Thị Diễm Q và hình dấu Công an Phường 16, Quận 8; 01 (một) hộp nhựa màu đen; 02 (hai) hộp quẹt.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số 0932098471, màu xanh đen, số IMEI1: 352141/10/048059/5, IMEI2: 352142/10/048059/3; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); 01 (một) cân điện tử.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị Diễm Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0934024718, màu vàng, số IMEI1: 352854110434630, IMEI2: 352854110302266.

(Theo Biên bản giao - nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập tại kho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng Thị Diễm Q phải chịu số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQCSĐT CAQ.8;
- CQTHAHS CAQ.8, NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc